

Họ tên sinh viên:	1.	MSSV:	Lớp:	NHÓM
	2.	MSSV:	Lớp:	
	3.	MSSV:	Lớp:	
	4.	MSSV:	Lớp:	

TT	Nội dung đánh giá	Điểm	ĐQT	ĐKT
I	Phần chung: Quy hoạch Tổng mặt bằng và thiết kế công trình		Đánh giá giữa kỳ	Bảo vệ đồ án
1.1	Bản đồ vị trí lô đất và các Sơ đồ về đánh giá địa điểm xây dựng	0,5		
1.2	Các bản vẽ trình bày và phân tích ý tưởng	0,5		
1.3	Bản đồ Quy hoạch Tổng mặt bằng (gồm cả mặt cắt giao thông và tổng hợp các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật)	1,5		
1.4	Các bản vẽ Phối cảnh tổng thể và Phối cảnh công trình	1,0		
1.5	Các bản vẽ Mặt bằng công trình (bố trí các bộ phận chức năng SX, điều khiển kỹ thuật và phục vụ công cộng, tổ chức giao thông trong nhà)	1,5		
1.6	Các bản vẽ Mặt cắt ngang và dọc công trình (giải pháp kết cấu chịu lực, bao che, sàn nền; vật liệu; trục định vị; các kích thước cơ bản)	1,0		
1.7	Các bản vẽ Mặt đứng và Mặt bên công trình (giải pháp tổ hợp hình khối kiến trúc, màu sắc, chất liệu, bố trí cửa đi, cửa sổ,...)	0,5		
1.8	Mô hình Tổng mặt bằng	1,0		
	Tổng cộng phần chung (A)	7,5	A1=	A2=

II	Phần riêng: Giải pháp kỹ thuật công nghệ kiến trúc		SV1	SV2	SV3	SV4
2.1	Giới thiệu, phân tích ưu nhược điểm của giải pháp. Ví dụ minh họa	0,5				
2.2	Các bản vẽ thiết kế ý tưởng	0,5				
2.3	Các bản vẽ cấu tạo kỹ thuật lắp dựng	0,5				
2.4	Diễn họa không gian 3D hoặc mô hình chi tiết	1,0				
	Tổng cộng phần riêng (B)	2,5				

III	Quá trình thực hiện đồ án		SV1	SV2	SV3	SV4
3.1	Buổi ra đề	0,5				
3.2	1 buổi	2 buổi	3 buổi	4 buổi	5 buổi	6 buổi
	0,1	0,3	0,5	1,0	1,5	2,0
	Đánh giá quá trình thực hiện đồ án (C)					

IV	Tổng điểm đánh giá		SV1	SV2	SV3	SV4
	Đqt = A1 + C	10,0				
	Đkt = A2 + B	10,0				

Khi đánh giá đồ án, các giảng viên chú ý:

- Sinh viên không tham gia tất cả các buổi hướng dẫn đồ án và đánh giá giữa kỳ: Ghi **Đqt = BH, Đkt = BH**.
- Sinh viên không tham gia bảo vệ đồ án hoặc không có tên trong đồ án nộp: Ghi **Đkt = V**.
- Ghim Phiếu đánh giá và cho điểm đánh giá Đqt, Đkt trực tiếp vào đồ án của sinh viên.
- Phân loại riêng đồ án có Đkt ≤ 4 để Bộ môn xem xét và Đkt ≥ 8 để Bộ môn lưu.